

Số: /BC-UBND

Đức Thọ, ngày tháng năm 2026

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện công tác phòng, chống mại dâm 6 tháng đầu năm 2026 và phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2026

Thực hiện công văn số 2066/SYT-BTXH-PCTNXH, ngày 27/05/2026 của Sở Y tế về việc đề nghị báo cáo công tác phòng, chống mại dâm 6 tháng đầu năm 2026 và nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2026; Ủy ban nhân dân xã Đức Thọ báo công tác phòng, chống mại dâm 6 tháng đầu năm 2026 và nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2026 cụ thể như sau:

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG MẠI DÂM 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2026

1. Đánh giá tình hình tệ nạn mại dâm tại địa phương

Sáu tháng đầu năm 2026, tình hình tệ nạn mại dâm trên địa bàn xã Đức Thọ cơ bản được kiểm soát, không phát sinh tụ điểm công khai, kéo dài, không gây bức xúc dư luận. Tuy nhiên, do đặc điểm địa phương vẫn có một số cơ sở kinh doanh dịch vụ (nhà nghỉ, karaoke, quán massage, dịch vụ cắt tóc gội đầu...) nên nguy cơ phát sinh hoạt động mại dâm vẫn tiềm ẩn.

Một số cá nhân từ nơi khác đến thuê trọ, làm việc trong các cơ sở kinh doanh có điều kiện có biểu hiện liên quan tệ nạn mại dâm, song được lực lượng chức năng phát hiện, ngăn chặn kịp thời. Nhìn chung, Sáu tháng đầu năm trên địa bàn xã không xuất hiện tụ điểm mại dâm công khai, không có hoạt động gây bức xúc trong dư luận. Tình trạng trá hình mại dâm trong cơ sở dịch vụ vẫn tiềm ẩn nhưng đã được kiểm tra, nhắc nhở. Nhận thức cộng đồng được nâng lên, người dân chủ động cung cấp thông tin khi phát hiện nghi vấn.

(Chi tiết tại phụ lục biểu mẫu kèm theo)

2. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ

2.1. Công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của địa phương; chỉ đạo, điều hành; bố trí nguồn lực thực hiện nhiệm vụ phòng, chống mại dâm trên địa bàn

UBND xã đã ban hành Quyết định số 1895/QĐ-UBND ngày 29/12/2025 về việc thành lập Đội kiểm tra liên ngành phòng, chống tệ nạn mại dâm xã Đức Thọ; Kế hoạch số: 1287/KH-UBND ngày 14/5/2026 về việc phòng, chống mại dâm năm 2026; Kế hoạch số: 1338/KH-UBND ngày 19/5/2026 về việc thực hiện công tác phòng, chống tệ nạn xã hội trên địa bàn xã Đức Thọ năm 2026. Ủy ban nhân dân xã đã chỉ đạo, phối hợp với các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể, đơn vị, các thôn trong việc triển khai thực hiện việc phòng, chống tệ nạn xã hội nói chung, tệ nạn mại dâm nói riêng và luôn chủ động nắm bắt, đấu tranh triệt phá, nhằm ngăn chặn

kịp thời các tệ nạn xã hội nhằm ổn định, đảm bảo an ninh, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn.

- Việc bố trí kinh phí cho công tác phòng, chống mại dâm được lồng ghép trong các chương trình: phòng, chống tệ nạn xã hội, phòng chống HIV/AIDS, công tác bình đẳng giới, an ninh trật tự.

2.2. Công tác truyền thông, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục và phòng ngừa xã hội về phòng, chống mại dâm

Công tác tuyên truyền, giáo dục được triển khai đồng bộ, tập trung vào các địa bàn phức tạp. Nội dung tuyên truyền tập trung vào: quy định của pháp luật về phòng, chống mại dâm; hậu quả của mại dâm đối với sức khỏe, gia đình và xã hội; mối liên quan giữa mại dâm - ma túy - HIV/AIDS.

Việc đẩy mạnh công tác truyền thông, giáo dục nhằm tạo chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức, từ đó thay đổi hành vi của mỗi cá nhân và cộng đồng bằng nhiều hình thức như: Quán triệt triển khai Chỉ thị, Nghị quyết trong Đảng để lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng chống tệ nạn xã hội nhằm giữ vững trật tự an toàn xã hội, góp phần thúc đẩy kinh tế, xã hội và phát triển bền vững.

Công tác tuyên truyền phòng, chống tệ nạn mại dâm được phát qua hệ thống loa truyền thanh xã, thôn xóm; lồng ghép trong các buổi sinh hoạt chuyên đề, các buổi họp thôn, họp các đoàn thể, trường học, cơ sở các cơ sở kinh doanh dịch vụ để phát sinh tệ nạn mại dâm để nâng cao nhận thức, trách nhiệm của mỗi cán bộ, đảng viên và nhân dân trong việc góp phần giảm thiểu tệ nạn xã hội, giảm nguy cơ lây nhiễm HIV, đảm bảo giữ gìn trật tự an toàn xã hội, xây dựng môi trường lành mạnh không có tệ nạn mại dâm.

2.3. Xây dựng mạng lưới hỗ trợ can thiệp giảm hại và hòa nhập cộng đồng đối với người bán dâm

Trong kỳ báo cáo, trên địa bàn xã chưa phát hiện hoặc chưa ghi nhận trường hợp người bán dâm thuộc diện cần áp dụng các biện pháp can thiệp giảm tác hại, phòng ngừa lây nhiễm bệnh xã hội, HIV/AIDS và hỗ trợ hòa nhập cộng đồng. Do đó, chưa có hoạt động can thiệp cụ thể nào được triển khai cho nhóm đối tượng này.

2.4. Công tác kiểm tra, quản lý địa bàn; đấu tranh, triệt phá và xử lý các vi phạm trong phòng, chống mại dâm

Công tác phòng chống tệ nạn mại dâm trên địa bàn được thực hiện một cách có hiệu quả thông qua việc kiểm tra, rà soát các tụ điểm nhà hàng, quán karaoke, quản lý hộ khẩu, đăng ký tạm trú, tạm vắng. Công tác tuyên truyền được đẩy mạnh một cách tích cực, thường xuyên nên trong 6 tháng đầu năm 2026, trên địa bàn xã không có đối tượng vi phạm về mại dâm; không có cơ sở kinh doanh dịch vụ bị xử phạt về hành vi vi phạm liên quan đến hoạt động mại dâm.

II. TỒN TẠI, HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Tồn tại, hạn chế

Công tác tuyên truyền về phòng, chống tệ nạn mại dâm chưa sâu rộng. Nội dung hình thức còn sơ sài, chưa phù hợp với từng nhóm đối tượng khác nhau, chưa thu hút được sự tham gia đông đảo của nhân dân.

Kinh phí thực hiện chương trình còn hạn chế, chủ yếu lồng ghép với các chương trình phòng chống tệ nạn xã hội tại địa phương.

Nguồn nhân lực: Chủ yếu cán bộ làm việc theo chế độ kiêm nhiệm, trình độ, kỹ năng trong công tác phòng, chống mại dâm còn hạn chế.

2. Nguyên nhân

Nhận thức của một bộ phận người dân còn hạn chế.

Việc phối hợp giữa các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể đôi lúc chưa chặt chẽ, thiếu đồng bộ, dẫn đến hiệu quả giám sát chưa cao.

III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM 6 THÁNG CUỐI NĂM 2026

1. Mục tiêu, chỉ tiêu thực hiện

Tiếp tục giữ vững địa bàn không để hình thành tụ điểm, ổ nhóm mại dâm công khai, không để phát sinh các vụ việc nghiêm trọng liên quan đến mại dâm.

Lồng ghép nhiệm vụ phòng, chống tệ nạn mại dâm với các chương trình phát triển kinh tế - xã hội, giảm nghèo, tạo việc làm và bình đẳng giới tại địa phương.

2. Nhiệm vụ, giải pháp

Đa dạng hoá công tác truyền thông bằng nhiều hình thức trên hệ thống đài truyền thanh, cổng thông tin phường, trang mạng xã hội (*Zalo, Facebook, Fanpage...*) về công tác phòng, chống mại dâm.

Tiếp tục phối hợp với cơ quan có liên quan đánh giá tình hình tệ nạn mại dâm, tình hình tội phạm liên quan đến mại dâm, cơ sở kinh doanh dịch vụ vi phạm pháp luật về phòng, chống mại dâm; xác định địa bàn trọng điểm phục vụ công tác chỉ đạo đấu tranh phòng, chống mại dâm xử lý các vi phạm hành chính, hình sự liên quan đến mại dâm; số người bán dâm hoạt động trên địa bàn.

Tiếp tục tăng cường hoạt động kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống mại dâm tại các cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ lợi dụng để hoạt động mại dâm; kiến nghị với cấp có thẩm quyền xử lý các cơ sở vi phạm và kịp thời đề xuất các biện pháp phòng ngừa, đấu tranh ngăn chặn tội phạm liên quan đến hoạt động mại dâm.

Thực hiện kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về công tác phòng, chống mại dâm trên địa bàn.

Tăng cường kiểm tra cơ sở kinh doanh dịch vụ nhạy cảm, các cơ sở kinh doanh dịch vụ trọng điểm dễ bị lợi dụng hoạt động mại dâm trên địa bàn.

Phối hợp thực hiện tốt công tác xây dựng môi trường lành mạnh không có tệ nạn ma túy, mại dâm năm 2026.

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn nâng cao kiến thức nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ làm công tác phòng, chống mại dâm.

Phân bổ nguồn kinh phí riêng cho chương trình phòng, chống mại dâm.

Trên đây là báo cáo kết quả công tác phòng, chống mại dâm 6 tháng đầu năm 2026 và phương hướng nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2026 trên địa bàn xã Đức Thọ, UBND xã Đức Thọ báo cáo để Sở Y tế biết và tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Sở Y tế;
- Chủ tịch, PCTUBND xã;
- Phòng VH-XH;
- Văn phòng HĐND và UBND;
- Lưu: VT, VH-XH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lương Quang Huy

BIỂU TỔNG HỢP SỐ LIỆU
Kết quả thực hiện công tác phòng, chống mại dâm
6 tháng đầu năm 2026

(Kèm theo Báo cáo số: /BC-UBND, ngày /6/2026 của UBND xã Đức Thọ)

Nội dung	Đơn vị tính	Kết quả 6 tháng đầu năm 2026
I. THỰC TRẠNG TÌNH HÌNH		
1. Tình hình hoạt động của các cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ phát sinh tệ nạn mại dâm trên địa bàn		
- Tổng số cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ phát sinh tệ nạn mại dâm hiện có trên địa bàn	Cơ sở	
Trong đó:		
+ Cơ sở lưu trú (nhà nghỉ, khách sạn, nhà trọ, nhà cho thuê,..)	Cơ sở	7
+ Nhà hàng Karaoke và cơ sở massage	Cơ sở	4
+ Vũ trường	Cơ sở	0
+ Loại hình khác (quán bia, nhà hàng ăn uống, quán cà phê, cắt tóc gội đầu thư giãn, ...)	Cơ sở	0
+ Số cơ sở đã ký cam kết không để xảy ra tệ nạn mại dâm tại cơ sở	Cơ sở	11
- Tổng số nhân viên làm việc trong các cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ phát sinh tệ nạn mại dâm	Người	0
Trong đó:		
+ Số nhân viên có hợp đồng lao động	Người	0
+ Số nhân viên là nữ giới	Người	0
+ Số nhân viên là người ngoại tỉnh	Người	0
+ Số nhân viên nữ dưới 18 tuổi	Người	0
2. Tình hình các ổ nhóm, tụ điểm, địa bàn có dấu hiệu hoạt động mại dâm nơi công cộng		
- Tổng số tụ điểm, địa bàn phức tạp về tệ nạn mại dâm	Tụ điểm	0
3. Người bán dâm ước tính		
- Tổng số người bán dâm ước tính	Người	0
4. Người bán dâm được thống kê qua hồ sơ xử phạt hành chính của cơ quan có thẩm quyền		
- Tổng số người bán dâm thống kê được	Người	0
Trong đó:		
+ Số người bán dâm là nữ giới	Người	0
+ Số người bán dâm là nam giới	Người	0

Nội dung	Đơn vị tính	Kết quả 6 tháng đầu năm 2026
+ Số người bán dâm là người ngoại tỉnh	Người	0
+ Số người bán dâm dưới 18 tuổi	Người	0
II. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG MẠI DÂM		
1. Công tác truyền thông, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục và phòng, ngừa xã hội về phòng, chống mại dâm		
- Xã, phường, đặc khu tổ chức hoạt động truyền thông, tuyên truyền về phòng, chống mại dâm và được duy trì thường xuyên	Cuộc	1
- Số người tham gia các cuộc truyền thông, tuyên truyền về phòng chống mại dâm tại cộng đồng	Lượt người	250
- Số panô, áp phích, tờ rơi thực hiện truyền thông, tuyên truyền về phòng chống mại dâm tại cộng đồng	Panô, áp phích, tờ rơi	0
- Số lượng người có nguy cơ cao tham gia tệ nạn mại dâm được tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật, cung cấp thông tin, kiến thức về phòng, chống mại dâm	Người	1285
Trong đó:		
+ Số người lao động tại cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ phát sinh tệ nạn mại dâm	Người	0
+ Số người lao động, công nhân trong các khu công nghiệp	Người	0
+ Số học sinh, sinh viên các trường THPT, cơ sở giáo dục đại học và cơ sở giáo dục nghề nghiệp	Người	1.285
- Hoạt động phòng ngừa xã hội: Các chương trình, đề án đã lồng ghép với công tác phòng chống mại dâm, cụ thể:		
+ Chương trình phát triển kinh tế - xã hội	Có/Không	Có
+ Chương trình an sinh xã hội	Có/Không	Có
+ Chương trình phòng, chống ma túy	Có/Không	Có
+ Chương trình phòng, chống HIV/AIDS	Có/Không	Có
+ Chương trình truyền thông về bình đẳng giới	Có/Không	Có
+ Chương trình về dạy nghề, tìm việc làm, hỗ trợ vay vốn, giảm nghèo	Có/Không	Có
+ Các chương trình, đề án khác (ghi rõ:.....)	Có/Không	
2. Xây dựng mạng lưới hỗ trợ can thiệp giảm hại và hòa nhập cộng đồng đối với người bán dâm		
- Số người bán dâm có nhu cầu tiếp cận các biện pháp can thiệp giảm hại và hỗ trợ hòa nhập cộng đồng	Người	0
- Tổng số người bán dâm đủ điều kiện được tiếp cận	Người	0
Trong đó:		
+ Số đối tượng được can thiệp giảm hại về các bệnh lây truyền qua đường tình dục, phòng ngừa bạo lực trên cơ sở giới	Lượt người	0

Nội dung	Đơn vị tính	Kết quả 6 tháng đầu năm 2026
+ Số đối tượng được tư vấn tâm lý	Lượt người	0
+ Số đối tượng được trợ giúp pháp lý	Lượt người	0
+ Số đối tượng được hỗ trợ vay vốn	Lượt người	0
* Số tiền mà người bán dâm được vay	Triệu đồng	0
+ Số đối tượng được tư vấn đào tạo nghề, giới thiệu việc làm	Lượt người	0
- Số người bán dâm được tham gia sinh hoạt tại các câu lạc bộ đồng đẳng, các nhóm tự lực,...	Người	0
- Tổng số mô hình hiệu quả trong hỗ trợ can thiệp giảm hại và hòa nhập cộng đồng đối với người bán dâm được xây dựng, duy trì	Mô hình	0
Mô hình (ghi rõ tên mô hình):.....	Số lượng	0
- Số xã/phường/đặc khu xây dựng, triển khai mô hình can thiệp giảm hại và hòa nhập cộng đồng đối với người bán dâm	Xã/Phường/ Đặc khu	0
3. Kiểm tra chuyên ngành về phòng, chống mại dâm		
- Tổng số cơ sở kinh doanh dịch vụ kiểm tra trong kỳ	Cơ sở	7
- Tổng số cơ sở chịu các hình thức xử lý vi phạm pháp luật về phòng, chống mại dâm	Cơ sở	0
Trong đó:		
+ Số cơ sở bị rút giấy phép kinh doanh	Cơ sở	0
+ Số cơ sở bị đình chỉ kinh doanh	Cơ sở	0
+ Số cơ sở bị cảnh cáo	Cơ sở	0
+ Số cơ sở bị phạt tiền	Cơ sở	0
* Số tiền phạt	Triệu đồng	0
+ Số cơ sở bị áp dụng các hình thức xử phạt bổ sung	Cơ sở	0
4. Đấu tranh, triệt phá, xử lý hành vi vi phạm pháp luật về phòng, chống mại dâm		
- Số cuộc truy quét tại địa điểm công cộng	Cuộc	0
- Số cuộc triệt phá tại các cơ sở KDDV	Cuộc	0
- Tổng số người vi phạm	Người	0
Trong đó:		0
+ Số chủ chứa, môi giới	Người	0
+ Số người mua dâm	Người	0
+ Số người bán dâm	Người	0
+ Số người bán dâm dưới 18 tuổi	Người	0
- Số người bị xử lý vi phạm hành chính	Người	0
Trong đó:		0
+ Số chủ chứa, môi giới	Người	0
+ Số người bán dâm	Người	0

Nội dung	Đơn vị tính	Kết quả 6 tháng đầu năm 2026
+ Số người mua dâm	Người	0
+ Số người bán dâm dưới 18 tuổi	Người	0
- Số người bị xử lý hình sự	Người	0
+ Số người mua dâm người chưa thành niên	Người	0
- Số lượt tin tố giác, tin báo, khiếu nại về hành vi vi phạm pháp luật trong phòng, chống mại dâm được tiếp nhận, xác minh, phân loại, xử lý	Lượt	0
5. Nâng cao năng lực đội ngũ thực hiện công tác phòng, chống mại dâm		
- Số cán bộ làm công tác phòng, chống mại dâm được tập huấn nâng cao trình độ chuyên môn về công tác phòng chống mại dâm	Lượt người	1
III. KINH PHÍ		
- Tổng kinh phí (được bố trí năm 2026):	Triệu đồng	0
Trong đó:		0
1. Từ ngân sách của địa phương	Triệu đồng	0
2. Từ ngân sách trung ương	Triệu đồng	0
3. Từ nguồn khác	Triệu đồng	0

Lưu ý: Không để ô trống dữ liệu, nếu dữ liệu là “0” thì ghi “0”